TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST-VDS	*Chí Linh, ngày 30 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc Tuyên bố một người là mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Vũ Thị Luyến**

Thư ký phiên họp: Ông **Đinh Quốc Cường** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên họp: Bà **Đỗ Thị Loan** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 18/2023/TLST-VDS ngày 04/4/2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người là mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2023/QĐST-VDS ngày 11/8/2023.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Đàm Văn T, sinh năm 1976; Địa chỉ: KDC T, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1980; Nơi ĐKHKTT: KDC T, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú cuối cùng: KDC T, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và bản tự khai anh T trình bày: Anh T và chị L có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, thị xã C, tỉnh Hải Dương (Nay là phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương) vào ngày 06/8/2013. Quá trình vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Anh T đi xuất khẩu lao động 12 năm cho đến tháng 5/2017 anh về nước. Anh không biết vì lý do gì mà ngày 29/4/2017 chị L đã bỏ nhà đi, không nói cho ai biết, không ai rõ tung tích. Anh và gia đình, người thân, bạn bè đã tìm kiếm, nhưng

đến nay vẫn không có tin tức gì, không ai biết chị L ở đâu, làm gì. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh tuyên bố chị L mất tích.

Cháu Đàm Hoàng Đức M trình bày: Cháu là con của bố T và mẹ L. Mẹ L đã bỏ nhà đi từ tháng 4/2017 đến nay không rõ tung tích, khi đó cháu còn nhỏ không biết việc bố T tìm kiếm mẹ như thế nào. Mẹ cháu đi từ đó đến nay không liên lạc gì với cháu và gia đình, mẹ cháu đang làm gì ở đâu cháu không biết.

Cháu Đàm Hương L trình bày: Hiện nay cháu L đang lao động tại nước ngoài nên không đến Tòa án làm việc được. Cháu L là con của bố T và mẹ L. Mẹ L đã bỏ nhà đi từ ngày 29/4/2017 đến nay, không có tin tức gì. Trước khi mẹ bỏ đi, mẹ ở nhà chăm sóc hai chị em, còn bố lao động ở nước ngoài. Khi mẹ bỏ đi, không nói gì cho cháu và mọi người biết. Đến nay, mẹ cũng không liên lạc gì cho cháu và cũng không có tin tức gì. Bố cháu và gia đình đã tìm mọi biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả. Nay, bố cháu đề nghị Tòa án tuyên bố mẹ cháu mất tích thì cháu đồng ý và cháu xin vắng mặt và ủy quyền cho bố ở nhà giải quyết.

Ông Đàm Phán C và bà Nguyễn Thị T (L1) trình bày: Ông bà là bố mẹ đẻ của anh T. Anh T và chị L kết hôn với nhau vào năm 1999 đến năm 2013 mới đăng ký kết hôn. Tháng 4/2017, chị L có thông báo cho ông bà về việc đi khám bệnh tại Hà Nội, nhưng chị L đi từ đó không về nhà. Gia đình đã tìm mọi biện pháp tìm kiếm nhưng đều không liên lạc được, không có tin tức gì. Hiện nay, chị L làm gì, ở đâu không ai biết. Nay anh T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị L mất tích thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ông Hoàng Văn C1 trình bày: Ông là bố đẻ của chị L, còn anh T là chồng chị L, nên là con rể ông. Ông bà không biết hiện nay chị L ở đâu, làm gì, cách đây khoảng 6-7 năm thì vợ chồng ông không gặp chị L từ thời gian khoảng năm 2017 tại thị xã C, Hải Dương và kể từ thời gian đó đến nay chị L cũng không về gia đình ông bà ở thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên, nên không biết chị L ở đâu, không liên lạc được với chị L. Gia đình cũng nhờ người quen tìm kiếm nhưng không xác định được chị L ở đâu, làm gì. Nay anh T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị L mất tích thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản làm việc với trưởng KDC T, phường H cung cấp: Anh T và chị L kết hôn và chung sống với nhau từ năm 1999 cho đến năm 2017, chị L không biết vì lý do gì đã bỏ nhà đi không rõ tung tích. Thời điểm đó, anh T và gia đình đã thông báo chính quyền địa phương để thực hiện mọi biện pháp tìm kiếm nhưng đều không có kết quả. Chị L bỏ đi từ năm 2017 đến nay, không thấy trở về gia đình chung sống với anh

T. Nơi cư trú cuối cùng của chị L tại KDC T, phường H. Nay anh T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị L mất tích thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Công an phường H, thành phố C cung cấp: Chị L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại KDC T, phường H. Hiện tại chị L không cư trú, sinh sống tại địa phương. Kể từ năm 2019 khi Công an tiếp quản phường thì chị L đã không còn cư trú tại địa phương. Hiện chị L đang ở đâu, làm gì cũng hoàn toàn không có thông tin.

Công văn số 9881/QLXNC-P5 ngày 26/4/2023 của Cục quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an cung cấp: Không có thông tin cấp hộ chiếu và xuất nhập cảnh của chị L.

Tại phiên họp:

Người yêu cầu anh Đàm Văn T giữ nguyên yêu cầu và các quan điểm đã trình bày, đề nghị Tòa án tuyên bố chị L là mất tích, anh tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thông báo tìm kiếm, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện VKSND thành phố Chí Linh trình bày việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký trong quá trình thu thập chứng cứ, người tiến hành tố tụng tại phiên toà chấp hành đúng quy định của BLTTDS. Về đường lối giải quyết, đề nghị HĐXX áp dụng: Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388, Điều 389, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu của anh Đàm Văn T; Tuyên bố chị Hoàng Thị L, sinh năm 1980, nơi cư trú cuối cùng: KDC T, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương mất tích; Anh Đàm Văn T phải chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của người yêu cầu, và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh T là chồng của chị L. Chị L bỏ nhà đi từ ngày 29/4/2017 đến nay không có tin tức gì. Trước khi bỏ đi, chị L có đăng ký hộ khẩu và cư trú tại KDC T, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Do đó, anh T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị L mất tích, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền quy định tại khoản khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Anh T và chị L chung sống với nhau từ năm 1999 đến năm 2013 đã đăng ký kết hôn tại UBND xã H, thị xã C, tỉnh Hải Dương (Nay là phường H, thành phố C,

tỉnh Hải Dương) vào ngày 06/8/2013. Sau đó, anh T xuất khẩu lao động 12 năm đến tháng 5/2017 về nước. Còn chị L ở nhà đến ngày 29/4/2017 đã bỏ nhà đi. Từ đó đến nay, gia đình đã tìm các biện pháp tìm kiếm, thông báo trên các phương tiện thông tin, nhưng vẫn không có tin tức của chị L.

Xác minh tại Công an, trưởng khu dân cư H, các con của anh T và chị L, bố mẹ đẻ của anh T và chị L đều xác định nơi cư trú cuối cùng của chị L là tại KDC T, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương, từ ngày 29/4/2017 đến nay không ai biết chị L đi đâu, làm gì, không có tin tức.

Ngày 07/4/2023, Tòa án ban hành Quyết định số 02/2023/QĐ-TBTK về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị L, được đăng trên Báo công lý 03 số liên tiếp là số 31 ngày 19/4/2023, số 32 ngày 21/4/2023, số 33 ngày 26/4/2023, Đài VOV2 vào 17h30 ngày 20, 21,22/4/2023 và đăng trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương ngày 07/4/2023, để tìm kiếm chị L. Đến nay, đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên, nhưng không có tin tức của chị L còn sống hay đã chết. Do đó, anh T yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh tuyên bố chị L mất tích là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự, nên cần được chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388, Điều 389, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Đàm Văn T.

Tuyên bố chị Hoàng Thị L, sinh năm 1980, nơi cư trú cuối cùng: KDC T, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương mất tích.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Đàm Văn T phải chịu 300.000đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được đối trừ với 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0003747 ngày 04/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh. Anh T đã thi hành xong.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh T có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Chị L có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm

sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định tại Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND TP. Chí Linh;
- UBND phường H;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Vũ Thị Luyến